

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Nguyễn Trí N với chị Bùi Thị Kim H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 21 tháng 7 năm 2024 của anh Nguyễn Trí N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Trí N**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Chị **Bùi Thị Kim H**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

Chị Bùi Thị Kim Hiệp đồng ý trả cho anh Nguyễn Trí N số tiền vay còn nợ là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định công nhận hòa giải thành tại Tòa án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 01 (một)%/tháng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân